TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **31**/2024/QĐST-DS	*Y, ngày 22 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank), địa chỉ: Số 22 Ngô Quyền, phường T, quận K, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn D - Giám đốc khách hàng không tài sản đảm bảo và bà Nguyễn Thị Thanh H - Chuyên viên Quản lý khách hàng Phòng quản lý khách hàng không tài sản đảm bảo - Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1996, trú tại: Thôn C, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1971, trú tại: Thôn C, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nợ: Theo Giấy đề nghị cấp tín dụng, đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng tín dụng vay tiền trả góp bằng lương ngày 13/12/2019 giữa, Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam và anh Nguyễn Văn A.

Tính đến ngày 14/8/2024, anh Nguyễn Văn A còn nợ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam số tiền **184.723.798** đồng (*Một trăm tám mươi tư triệu bẩy*

trăm hai mươi ba nghìn bẩy trăm chín mươi tám đồng). Trong đó, nợ gốc là 85.990.918 đồng, lãi trong hạn là 24.003.012 đồng, lãi quá hạn 74.729.868 đồng.

2.2. Phương án trả nợ: Mỗi tháng anh Nguyễn Văn A trả Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam tối thiểu 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*), ngày trả là ngày 25 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 25/8/2024 đến hết 31/12/2024 anh Nguyễn Văn A phải thanh toán hết nợ gốc và toàn bộ nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng.

Kể từ ngày 15/8/2024 anh Nguyễn Văn A phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên.

2.2. Án phí: Anh Nguyễn Văn A phải chịu 4.620.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm;

Trả lại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 4.530.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm ba mươi ghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí toà án số 0003206 ngày 04/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Y;*
- *Chi cục THADS huyện Y;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Hương